



DUCLONG GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2015/NQ-ĐHCĐTN

Pleiku, ngày 24 tháng 4 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Về các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần Tập đoàn ĐLGL tổ chức ngày 24 tháng 04 năm 2015.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo sau đây:

1. Báo cáo của Ban TGD về kết quả SXKD 2014 và kế hoạch SXKD 2015:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả	Tỷ lệ đạt được
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.115	1.006	90%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	91	54,27	60%

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ tăng
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.006	2.500	148.51%
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	54,27	265	388.30%

2. Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm tra hoạt động SXKD và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2014, kết quả hoạt động năm 2014 và phương hướng nhiệm vụ năm 2015.

Điều 2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Điều 3. Thông qua BCTC đã kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2014 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất: Chi tiết đăng tại website: <http://www.duclonggroup.com/>; và trang web chính thức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2014 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Riêng lẻ (Công ty mẹ)	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	2.987.789.188.577	4.111.651.808.313
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.565.116.005.205	1.558.654.454.749
3	Doanh thu thuần	Đồng	1.003.381.659.351	1.005.809.203.566
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	57.675.822.741	54.267.487.264
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/Cổ phiếu	582	532,77

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 5%, cụ thể như sau:

- Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.

- Thời điểm thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể trong năm 2015 sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép và hoàn tất mọi thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

(Xem thêm nội dung phương án chi tiết tại tờ trình số 08/TTr-DHDCĐ2015)

Điều 5. Thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần : 2.500.000.000.000 đồng;
- Lợi nhuận : 265.000.000.000 đồng;
- EPS : 733 đồng/CP;
- Cổ tức dự kiến : 700 đồng /CP.

Điều 6. Thông qua mức thù lao, chi phí HĐQT và Ban kiểm soát năm 2014 và kế hoạch thù lao chi phí năm 2015.

6.1 Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014

6.1.1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 3000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

6.1.2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Trong năm 2014 do không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

6.2 Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2015:

6.2.1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

6.2.2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 7.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Theo cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty như hiện nay thì tổng mức thù lao sẽ là :

- Một tháng: 55.000.000 đồng.
- Một năm: 340.000.000 đồng.

6.2.3. Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:

- 2% (hai phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm;
- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Điều 7. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là đơn vị kiểm toán được kiểm toán các DN niêm yết để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty một cách nhanh chóng, kịp thời với chi phí hợp lý.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với:

Bà Phạm Thị Bích Loan - Thành viên Ban kiểm soát.

Lý do miễn nhiệm: Chuyển công tác khác.

2. Bầu bổ sung vào thành viên Ban kiểm soát:

- Bà Phan Thị Ngọc Anh, sinh năm 1987. Trình độ: Cử nhân Kế toán – Kiểm toán.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát nội bộ CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

Điều 9. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ công ty từ 1.492.535.080.000 đồng lên 3.549.674.180.000 đồng, cụ thể như sau:

9.1. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN LÊN 3.549.674.180.000 ĐỒNG:

9.1.1. Phương án phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 1.492.535.080.000 đồng.
- Số cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành: 149.253.508 cổ phiếu.
- Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 205.713.910 cổ phiếu.

Trong đó:

+ Phát hành thêm 8.459.305 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 100:5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%).

- + Chào bán thêm 169.186.117 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1.
- + Chào bán thêm 28.068.488 cổ phiếu cho cổ đông riêng lẻ với mục đích cân trừ công nợ.

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá: 2.057.139.100.000 đồng.
- Thời gian phát hành dự kiến: Trong vòng 90 ngày sau khi được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và hoàn tất mọi thủ tục liên quan tới đợt phát hành.
- Quy mô vốn điều lệ sau khi phát hành là: 3.549.674.180.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành sau phát hành: 354.967.418 cổ phiếu.

9.1.2. Phương thức phát hành:

a. Phát hành thêm 8.459.305 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 100:5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 8.459.305 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 84.593.050.000 đồng.
- Đối tượng được nhận cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 5 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 584 cổ phiếu.

0471
 NG
 PH
 P Đ
 C L
 I A L
 (U-T)

Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(584 : 100) \times 5 = 29,2$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận số cổ phiếu làm tròn xuống là 29 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,2 cổ phiếu sẽ bị hủy.

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 30/6/2015 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán soát xét của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

b. Chào bán thêm 169.186.117 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ

1:1.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 169.186.117 cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 1.691.861.170.000 đồng.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số tiền dự kiến thu được: 1.691.861.170.000 đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền 1 : 1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ mỗi 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới chào bán thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu mới chào bán thêm, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 584 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu mới chào bán thêm tương ứng là $(584 : 1) \times 1 = 584$ cổ phiếu.

- Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).
- Số cổ phiếu còn lại do làm tròn xuống và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định chào bán cho các nhà đầu tư có nhu cầu (kể cả các cổ đông hiện hữu có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- Trong trường hợp tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư khác nhưng vẫn không bán hết thì Công ty thực hiện tăng vốn theo số lượng vốn thực góp của các nhà đầu tư và số vốn còn thiếu sẽ được huy động từ các nguồn vốn khác.

c. Chào bán thêm 28.068.488 cổ phiếu cho cổ đông riêng lẻ với mục đích cản trừ công nợ

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 28.068.488 cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 280.684.880.000 đồng.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

9.2. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và cải thiện dòng ngân lưu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

9.3. THÔNG QUA VIỆC ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể :

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.
- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện chào bán cổ phiếu.
- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

9.4. THÔNG QUA VIỆC ĐĂNG KÝ LƯU KÝ, NIÊM YẾT BỔ SUNG

Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục đăng lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

9.5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc, lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết) và quyết định thời điểm phát hành, triển khai các thủ tục thực hiện phương án phát hành nêu trên trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty./.

Điều 10. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các nội dung sau:

1. Đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất (từ thời điểm Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực thi hành);

2. Quyết định các chủ trương khác có liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh nêu tại Khoản 1.

Điều 11. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu, trâu bò, cụ thể:

- Tên ngành: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu - Mã ngành: 4620.

Chi tiết: Bán buôn nông sản (trừ mù cao su).

- Tên ngành: Bán buôn trâu bò - Mã ngành: 4620.

Điều 12. Thông qua kế hoạch mua vốn chủ sở hữu của Mass Noble Investments Limited bằng hình thức phát hành cổ phiếu để hoán đổi, với kế hoạch phân phối cổ phiếu phát hành cho từng cổ đông cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng cổ phần Mass Noble sở hữu	Số lượng DLG phát hành	Tỷ lệ
AnsenHoldco Limited	26.512.658,1818	18.541.963	90,91%

Đối tượng phát hành	Số lượng cổ phần Mass Noble sở hữu	Số lượng DLG phát hành	Tỷ lệ
Hampora Investments Limited	1.723.322,7818	1.205.227	5,91%
Valtec Capital Corporation	265.126,5818	185.419	0,91%
Tổng khối lượng đã đàm phán	28.501.107,55	19.932.609,00	97,73%
Tổng	29.163.924	20.396.158	100%
Số cổ phần bị hủy do phần lẻ bị làm tròn xuống		2	

Giao HĐQT tiếp tục đàm phán với cổ đông của Mass Noble Investments Limited là Lon Tai Investments Holdings Limited, đang sở hữu 662.816,4546 cổ phiếu, tương đương với 2,27% vốn chủ sở hữu, để mua lại số cổ phiếu này.

Điều 13. Tổ chức thực hiện:

1. HĐQT căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, xây dựng kế hoạch chủ động tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2015, có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành./

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban TGD;
- VPTĐ;
- Ban QHNDT;
- Lưu: VT+HSDHCD.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



(Handwritten signature)

Bùi Pháp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐỨC LONG GROUP

Số: 01/2015/BB-ĐHCĐTN

Pleiku, ngày 24 tháng 4 năm 2015

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Đặng Trần Côn, p.Trà Bá, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 5900415863 đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 06 năm 2007, thay đổi lần thứ 23, ngày 26 tháng 12 năm 2014.

Vào hồi 8h00, ngày 24 tháng 4 năm 2015, tại Hội trường Tầng 3 Tre Xanh Plaza, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đã tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

I. Thành phần tham dự

1. Các cổ đông, đại diện ủy quyền của các cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai

2. Đại biểu mời tham dự: Các Ông/Bà là cán bộ đại diện cho các phòng ban chuyên môn, ban lãnh đạo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai về dự Đại hội.

II. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

1. Bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- | | |
|--|--------------|
| + Bà Vũ Thị Hải, Trưởng Ban Tài chính | - Trưởng Ban |
| + Bà Võ Thị Ánh Hồng, Chuyên viên Ban QHNĐT | - Thành viên |
| + Bà Bùi Thị Kiều Trang, Chuyên viên Ban QHNĐT | - Thành viên |

Thành phần Ban kiểm tra tư cách cổ đông và Ban kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Để tiến hành Đại hội theo đúng quy định, bà Vũ Thị Hải thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội: Tại thời điểm 8h30 phút ngày 24/04/2015, số lượng cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ

đồng: 161 cổ đông (trực tiếp 56 cổ đông, ủy quyền 105 cổ đông), tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 121.911.555 cổ phần, chiếm 81,7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đủ điều kiện pháp lý để tiến hành Đại hội. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty đủ điều kiện tiến hành.

III. Bầu đoàn chủ tọa Thư ký và Ban kiểm phiếu.

1. Đoàn chủ tọa Đại hội

- + Ông Bùi Pháp, Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đoàn;
- + Ông Nguyễn Hồ Nam, Ủy viên HĐQT - Thành viên;
- + Ông Phạm Anh Hùng, Ủy viên HĐQT - Thành viên;

2. Thư ký đại hội:

- + Ông Nguyễn Tuyên, Chánh Văn phòng - Trưởng Ban;

3. Ban kiểm phiếu:

- + Ông Nguyễn Tuấn Vũ, Chuyên viên Ban Tài chính - Trưởng Ban;
- + Bà Trần Thị Tinh Tú, Phó Trưởng Phòng Kế toán - Thành viên;
- + Bà Võ Thị Ánh Hồng, Chuyên viên Ban QHNDT- Thành viên.

Thành phần Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu được đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% số Cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

IV. Thông qua Quy chế làm việc và chương trình nghị sự của Đại hội

Để Đại hội được tiến hành, Bà Vũ Thị Hải – Trưởng ban tổ chức Đại hội phổ biến Quy chế và chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai năm 2015. Quy chế và chương trình đã được 100% cổ đông có mặt tại Đại hội biểu quyết thông qua.

Đoàn chủ tọa điều hành Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua bao gồm các nội dung:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;
3. Báo cáo của Ban kiểm soát;
4. Tờ trình về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty;
5. Tờ trình về việc đề nghị Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất kiểm toán năm 2014;
6. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015;
7. Tờ trình về việc kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015;

8. Tờ trình về việc thù lao, chi phí năm 2014 và kế hoạch thù lao, chi phí năm 2015 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
9. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015;
10. Tờ trình về việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát;
11. Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2015;
12. Tờ trình về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản.
13. Tờ trình về việc thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu, trâu bò.
14. Tờ trình về việc kế hoạch mua vốn chủ sở hữu của Mass Noble Investments Limited.

PHẦN I – NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH

1. Báo cáo Hội đồng quản trị

Đại hội lắng nghe ông Bùi Pháp – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo về hoạt động của HĐQT trong năm 2014 và phương hướng hoạt động năm 2015.

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.

Đại hội lắng nghe Ông Phạm Anh Hùng - Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với một số nội dung cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Kết quả	Tỷ lệ đạt được
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.115	1.006	90%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	91	54,27	60%

Chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2015

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ tăng
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.006	2.500	148.51%
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	54,27	265	388.30%

(Chi tiết tại Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015)

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Đại hội lắng nghe Ông Nguyễn Văn Nguyên – Thành viên Ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động trong năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015.

Đại hội lắng nghe Ông Nguyễn Hồ Nam - Ủy viên HĐQT trình bày các tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

4. Tờ trình về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty:

STT	Nội dung	Điều lệ hiện tại	Dự kiến thay đổi	Lý do thay đổi/Căn cứ
1	Điều 18	Các điều kiện tiên hành họp Đại hội cổ đông: - Lần 1: Số cổ đông đại diện > 65% CP có quyền biểu quyết tham dự. - Lần 2 (30 ngày): >51% CP có quyền biểu quyết tham dự. - Lần 3 (20 ngày): không phụ thuộc số phiếu biểu quyết.	Các điều kiện tiên hành họp Đại hội cổ đông - Lần 1: Số cổ đông đại diện > 51% CP có quyền biểu quyết tham dự. - Lần 2 (30 ngày): >33% CP có quyền biểu quyết tham dự. - Lần 3 (20 ngày): không phụ thuộc số phiếu biểu quyết.	Điều 141, Luật doanh nghiệp số 68 có hiệu lực từ 01/07/2015
2	khoản 2, Điều 20	Thẩm quyền Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, đầu tư hoặc mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo số sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Thẩm quyền Quyết định của Đại hội đồng cổ đông - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. - Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;	Điều d, khoản 1, điều 144, Luật doanh nghiệp số 68 có hiệu lực từ 01/07/2015
3	khoản 2, Điều 21	Thẻ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: - Không quy định thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến, dự thảo	Thẻ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: - Gửi phiếu lấy ý kiến, dự thảo Nghị quyết và tài liệu giải	khoản 2, điều 145, Luật doanh nghiệp số 68 có hiệu lực từ

STT	Nội dung	Điều lệ hiện tại	Dự kiến thay đổi	Lý do thay đổi/Căn cứ
		quyết định và tài liệu giải trình cho cổ đông. - Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đầu không hợp lệ;	trình cho cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn gửi lại phiếu lấy ý kiến. - Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;	01/07/2015
4	Điều 24	Không có	Làm thành viên HĐQT độc lập, như sau: - Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó. - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; - Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty; - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty; - Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.	Khoản 2 điều 151, Luật doanh nghiệp số 68 có hiệu lực từ 01/07/2015
5	khoản 3&4, Điều 27	Cuộc họp của Hội đồng quản trị - Khi có đề xuất của Ban Kiểm soát	Cuộc họp của Hội đồng quản trị - Khi có đề xuất của Ban Kiểm soát, Thành viên độc lập.	điều 153, Luật doanh nghiệp số 68 có hiệu lực từ 01/07/2015

STT	Nội dung	Điều lệ hiện tại	Dự kiến thay đổi	Lý do thay đổi/Căn cứ
		<ul style="list-style-type: none"> - Khi có đề nghị của Giám đốc/Tổng giám đốc/ít nhất 5 người quản lý khác - Khi có đề xuất của ít nhất 2 thành viên HĐQT - Thời hạn triệu tập: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị - Thời hạn gửi thông báo mời họp: 05 ngày làm việc trước ngày họp - Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc không phải thành viên HĐQT có quyền dự họp, thảo luận nhưng không được biểu quyết 	<ul style="list-style-type: none"> - Khi có đề nghị của Giám đốc/Tổng giám đốc/ít nhất 5 người quản lý khác. - Khi có đề nghị của ít nhất 2 thành viên điều hành HĐQT. - Thời hạn triệu tập: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị. - Thời hạn gửi thông báo mời họp: 03 ngày làm việc trước ngày họp. - Kiểm soát viên có quyền dự họp, thảo luận nhưng không được biểu quyết 	

Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty được thể hiện trong tờ trình này được thực hiện khi Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực thi hành. Trong khoảng thời gian từ ngày đại hội đến trước ngày Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực, Công ty vẫn áp dụng Điều lệ đã được thông qua tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2014, ngày 27 tháng 11 năm 2014.

5. Tờ trình về việc đề nghị Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất kiểm toán năm 2014

Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất: Chi tiết đăng tại website: <http://www.duonggroup.com/>; và trang web chính thức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2014 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Riêng lẻ (công ty mẹ)	Hợp nhất
1	Tổng tài sản	Đồng	2.987.789.188.577	4.111.651.808.313
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	1.565.116.005.205	1.558.654.454.749
3	Doanh thu thuần	Đồng	1.003.381.659.351	1.005.809.203.566
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	57.675.822.741	54.267.487.264
5	Lãi cơ bản	Đồng/	582	532,77

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Riêng lẻ (công ty mẹ)	Hợp nhất
	trên cổ phiếu	Cổ phiếu		

6. Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015, bằng cổ phiếu với tỷ lệ 5%

Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung: Toàn bộ số cổ phiếu phát hành sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh sau khi kết thúc đợt phát hành.

Thời điểm thực hiện: Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cụ thể trong năm 2015 sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp phép và hoàn tất mọi thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

(Xem thêm nội dung phương án chi tiết tại tờ trình số 08/TTr-DHĐCĐ2015)

7. Tờ trình về việc kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015, cụ thể như sau:

- Doanh thu thuần	: 2.500.000.000.000 đồng;
- Lợi nhuận	: 265.000.000.000 đồng;
- EPS	: 733 đồng/CP;
- Cổ tức dự kiến	: 700 đồng/CP.

8. Tờ trình về việc thù lao, chi phí năm 2014 và kế hoạch thù lao, chi phí năm 2015 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty

8.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014:

8.1.1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 3000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

8.1.2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng

- Các thành viên Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Trong năm 2014 do không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch nên các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tự nguyện không nhận thù lao.

8.2. Kế hoạch thù lao và chi phí năm 2015:

8.2.1. Mức thù lao và chi phí của thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/tháng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: 6.000.000 đồng/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng/người

Trường hợp thành viên HĐQT đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

8.2.2. Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát :

- Trưởng Ban Kiểm soát: 7.000.000 đồng/tháng.
- Các thành viên Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng/người.

Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát đang kiêm nhiệm làm việc tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai và tại các Công ty thành viên trực thuộc không nhận thù lao.

Theo cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát công ty như hiện nay thì tổng mức thù lao sẽ là :

- Một tháng: 55.000.000 đồng.
- Một năm: 840.000.000 đồng.

8.2.3. Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và sẽ được thưởng:

- 2% (hai phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch lợi nhuận năm;
- 5% (năm phần trăm) tính trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

9. Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban chứng khoán nhà nước là đơn vị kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty một cách nhanh chóng và kịp thời với chi phí hợp lý nhất.

10. Tờ trình về việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát

-

- Ngày 9/04/2015, Công ty nhận được đơn xin từ nhiệm của bà Phạm Thị Bích Loan - Thành viên Ban kiểm soát. Với lý do: Chuyển công tác khác.

- Căn cứ khoản 4.b điều 32, Điều lệ đã được thông qua tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2014, ngày 27 tháng 11 năm 2014, nay, kính trình đại hội xem xét thông qua việc từ nhiệm của Bà Phạm Thị Bích Loan, đồng thời trình đại hội đề cử bầu bổ sung, thay thế đối với bà Phan Thị Ngọc Anh, sinh năm 1987.

+ Trình độ: Cử nhân Kế toán – Kiểm toán.

+ Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát nội bộ CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

11. Tờ trình về việc phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2015

Phương án phát hành thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ công ty từ 1.492.535.080.000 đồng lên 3.549.674.180.000 đồng, cụ thể như sau:

11.1. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN LÊN 3.549.674.180.000 ĐỒNG:

11.1.1. Phương án phát hành:

- | | |
|---|-------------------------|
| - Vốn điều lệ trước khi phát hành: | 1.492.535.080.000 đồng. |
| - Số cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành: | 149.253.508 cổ phiếu. |
| - Loại chứng khoán : | Cổ phiếu phổ thông. |
| - Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: | 205.713.910 cổ phiếu. |

Trong đó:

+ Phát hành thêm 8.459.305 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 100:5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%).

+ Chào bán thêm 169.186.117 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1.

+ Chào bán thêm 28.068.488 cổ phiếu cho cổ đông riêng lẻ với mục đích cân trừ công nợ.

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá: 2.057.139.100.000 đồng.

- Thời gian phát hành dự kiến: Trong vòng 90 ngày sau khi được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và hoàn tất mọi thủ tục liên quan tới đợt phát hành.

- Quy mô vốn điều lệ sau khi phát hành là: 3.549.674.180.000 đồng.
- Số lượng cổ phiếu lưu hành sau phát hành: 354.967.418 cổ phiếu.

11.1.2. Phương thức phát hành:

a. Phát hành thêm 8.459.305 cổ phiếu để trả cổ tức năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu cho các cổ đông theo tỷ lệ sở hữu là 100:5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%).

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm: 8.459.305 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 84.593.050.000 đồng.
- Đối tượng được nhận cổ tức bằng cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 5%) (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ mỗi 100 quyền nhận sẽ được nhận 5 cổ phiếu mới phát hành thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).
- Quyền nhận cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu khi chia cho các cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 584 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(584 : 100) \times 5 = 29,2$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ đông Nguyễn Văn A sẽ được nhận số cổ phiếu làm tròn xuống là 29 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,2 cổ phiếu sẽ bị hủy.

- Đặc điểm cổ phiếu được chia: Cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu và là cổ phiếu đã được thanh toán đầy đủ tiền mua và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Nguồn vốn thực hiện: Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 30/6/2015 trên Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 đã được kiểm toán soát xét của Công ty cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai.

b. Chào bán thêm 169.186.117 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1.

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 169.186.117 cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 1.691.861.170.000 đồng.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số tiền dự kiến thu được: 1.691.861.170.000 đồng.
- Tỷ lệ thực hiện quyền 1 : 1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ mỗi 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu mới chào bán thêm theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị).

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu mới chào bán thêm, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 584 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu mới chào bán thêm tương ứng là $(584 : 1) \times 1 = 584$ cổ phiếu.

- Quyền mua được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng tiếp cho người thứ ba).
- Số cổ phiếu còn lại do làm tròn xuống và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định chào bán cho các nhà đầu tư có nhu cầu (kể cả các cổ đông hiện hữu có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Trong trường hợp tiếp tục chào bán cho các nhà đầu tư khác nhưng vẫn không bán hết thì Công ty thực hiện tăng vốn theo số lượng vốn thực góp của các nhà đầu tư và số vốn còn thiếu sẽ được huy động từ các nguồn vốn khác.

**c. Chào bán thêm 28.068.488 cổ phiếu cho cổ đông riêng lẻ với mục đích
cần trừ công nợ**

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 28.068.488 cổ phiếu.
- Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: 280.684.880.000 đồng.
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

11.2. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và cải thiện dòng ngân lưu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

11.3. XEM XÉT VIỆC ỦY QUYỀN

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể :

- Chủ động lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp các cơ quan này yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và phải công bố thông tin theo quy định.

- Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt ngày thực hiện quyền và thời điểm triển khai việc thực hiện chào bán cổ phiếu.

- Chủ động thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo tổng mức vốn điều lệ và tổng số cổ phần sau đợt phát hành trên cơ sở thực tế kết quả phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu.

- Các công việc khác có liên quan đến đợt phát hành.

11.4. XEM XÉT VIỆC ĐĂNG KÝ LƯU KÝ, NIÊM YẾT BỔ SUNG

Sau khi kết thúc đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh (HOSE).

11.5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cân nhắc, lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết) và quyết định thời điểm phát hành, triển khai các thủ tục thực hiện phương án phát hành nêu trên trong thời gian thích hợp tùy thuộc vào tình hình thị trường và hoạt

động kinh doanh của Công ty, đảm bảo lợi ích cổ đông, sự thành công của đợt phát hành và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty./.

12. Tờ trình về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản.

Nội dung cụ thể như sau:

- Đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất (từ thời điểm Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực thi hành);

- Quyết định các chủ trương khác có liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản của Công ty hoặc chi nhánh nêu tại Khoản 1.

13. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu, trâu bò

- Tên ngành: Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu - Mã ngành: 4620.

Chi tiết: Bán buôn nông sản (trừ mù cao su).

- Tên ngành: Bán buôn trâu bò - Mã ngành: 4620.

14. Tờ trình về việc kế hoạch mua vốn chủ sở hữu của Mass Noble Investments Limited

Kế hoạch mua vốn chủ sở hữu của Mass Noble Investments Limited bằng hình thức phát hành cổ phiếu để hoán đổi, với kế hoạch phân phối cổ phiếu phát hành cho từng cổ đông cụ thể như sau:

Đối tượng phát hành	Số lượng cổ phần Mass Noble sở hữu	Số lượng DLG phát hành dự kiến	Tỷ lệ
AnsenHoldco Limited	26.512.658,1818	18.541.963	90,91%
Hampora Investments Limited	1.723.322,7818	1.205.227	5,91%
Valtec Capital Corporation	265.126,5818	185.419	0,91%
Tổng khối lượng đã đàm phán	28.501.107,55	19.932.609,00	97,73%
Tổng	29.163.924	20.396.158	100%
Số cổ phần bị hủy do phần lẻ bị làm tròn xuống		2	

- Công ty đã thông qua phương án chi tiết tại đại hội cổ đông bất thường năm 2014, ngày 28/11/2014.

- Mục đích của kế hoạch: Phát hành cổ phiếu để hoán đổi 100% cổ phiếu của Mass Noble Investments Limited.

Đến nay, tổng khối lượng đàm phán mua vốn chủ sở hữu của Mass Noble Investments Limited đạt 97,73%; Còn lại 2,27 % chưa đàm phán được. Chính vì vậy, kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét, giao HĐQT tiếp tục đàm phán với cổ đông của Mass Noble Investments Limited là Lon Tai Investments Holdings Limited, đang sở hữu 662.816,4546 cổ phiếu, tương đương với 2,27% vốn chủ sở hữu, để mua lại số cổ phiếu này.

PHẦN II – THẢO LUẬN

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Tóm lược nội dung như sau:

1. Ý kiến của cổ đông:

- **Câu hỏi 1:** Tờ trình của HĐQT xin tăng vốn tại Đại hội lần này, vốn điều lệ đề nghị tăng lên gấp đôi. Xin hỏi HĐQT: Dự kiến sử dụng vốn tăng thêm đó như thế nào?

- **Câu hỏi 2:** HĐQT đề nghị các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 là: Doanh thu 2.500 tỷ đồng, lợi nhuận 265 tỷ đồng. Xin hỏi: Sẽ triển khai ngành nghề mũi nhọn nào để đạt được các chỉ tiêu trên.

2. Chủ tọa đoàn trả lời:

- **Câu hỏi 1:** Kế hoạch tăng vốn lần này để triển khai các nội dung sau đây:

Phát hành cổ phiếu để đầu tư vào các dự án nông nghiệp tại Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông; các dự án thủy điện Đắk Pô Cô (tỉnh Kon Tum), Tân Thượng (tỉnh Lâm Đồng); dự án bất động sản tại thành phố Hồ Chí Minh và bổ sung vốn kinh doanh nhằm nâng cao năng lực tài chính và cải thiện dòng ngân lưu phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Câu hỏi 2:** Về các ngành nghề mũi nhọn để đạt các chỉ tiêu của năm 2015: Doanh thu 2.500 tỷ đồng và lợi nhuận 265 tỷ đồng.

Về doanh thu:

+ Nếu việc mua và sáp nhập thành công Mass Noble Investments Limited, hiện Nhà máy Ansen tại Đông Quảng, thành phố Quảng Đông, Trung Quốc đang hoạt động tốt, doanh thu hàng năm khoảng 75 triệu USD; HĐQT dự kiến năm 2015 sẽ đạt được doanh thu trong lĩnh vực này khoảng 1.200 tỷ đồng từ việc sản xuất sản phẩm linh kiện điện tử, tiêu thụ trong nước và xuất khẩu;

+ Các dự án BOT Gia Lai, Đắk Nông và gói thầu số 2 vốn trái phiếu Chính phủ đang được triển khai mạnh, chuẩn bị hoàn thành và đưa vào thu phí, ĐLGL sẽ có được doanh thu từ việc thi công công trình và tổ chức thu phí hoàn vốn, dự kiến sẽ đạt được từ 750 - 800 tỷ đồng;

+ Các ngành nghề truyền thống và hoạt động khai thác, cung cấp vật liệu xây dựng cho các công trình cầu đường, thu từ sản xuất nông nghiệp... dự kiến sẽ đem về cho ĐLGL doanh thu khoảng 500 tỷ đồng.

Về lợi nhuận:

ĐLGL có truyền thống triển khai tốt các ngành nghề hoạt động, mang lại lợi nhuận cao và ổn định. Mặt khác, với tình hình kinh tế vĩ mô của nước ta đang tốt lên hiện nay, lãi suất ngân hàng đang giảm, các ngân hàng và tổ chức tài chính đang xem xét để điều chỉnh giảm lãi suất cho ĐLGL; ngoài ra, Chính phủ cũng đang có các chính sách nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp... Đây là các yếu tố hết

sức quan trọng giúp cho chúng ta giảm chi phí tài chính, tăng lợi nhuận. Do vậy, việc ĐLGL đưa ra tỷ suất lợi nhuận/doanh thu chỉ khoảng trên 10% là hợp lý.

PHẦN III – KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

I. Đại hội đã nghe Ban kiểm phiếu: Đọc và thông qua thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu; hướng dẫn thủ tục bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2012-2017.

Thu phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu bầu:

1. Kết quả biểu quyết

Tổng số phiếu biểu quyết: 56 phiếu, tương ứng 121.911.555 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 81.7% cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Stt	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến		Tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014 và kế hoạch SXKD 2015 của Ban Tổng giám đốc	121.911.555	100%	0	0%	0	0%	121.911.555
2	Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2014 của BKS	121.911.555	100%	0	0%	0	0%	121.911.555
3	Thông qua đề nghị bổ sung, sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty	121.113.887	99,35%	0	0%	797.668	0,65%	121.911.555
4	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất kiểm toán năm 2014	121.911.555	100%	0	0%	0	0%	121.911.555
5	Thông qua tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015	121.110.825	99,34%	0	0%	800,730	0,66%	121.911.555
6	Thông qua tờ trình về việc kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức năm	120.624.615	98,94%	0	0%	1.286.940	1,06%	121.911.555

Stt	Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không ý kiến		Tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại hội
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	
	2015							
7	Thông qua tờ trình về việc thủ lao chi phí năm 2014 và kế hoạch thủ lao, chi phí năm 2015 của HĐQT, BKS	121.911.555	100%	0	0%	0	0%	121.911.555
8	Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015	121.911.555	100%	0	0%	0	0%	121.911.555
9	Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát.	121.911.555	100%	0	0%	0	0%	121.911.555
10	Thông qua tờ trình về việc thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2015	116.854.795	95,85%	0	0%	5.056.760	4,15%	121.911.555
11	Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản	120.656.275	98,97%	0	0%	1.255.280	1,03%	121.911.555
12	Thông qua tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh	121.841.553	99,94%	0	0%	70.002	0,06%	121.911.555
13	Thông qua tờ trình về kế hoạch mua vốn chủ sở hữu của Mass Noble Investments Limited	121.911.555	100%	0	0%	0	0%	121.911.555

Như vậy, với các tỷ lệ đồng ý như trên theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty toàn bộ các vấn đề HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông đã được Đại hội thông qua.

2. Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ II (2012 - 2017)

Theo biên bản kiểm phiếu, kết quả kiểm phiếu như sau:

Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Bà Phan Thị Ngọc Anh	121.911.555	100%

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, quy chế bầu cử đã được thông qua, bà Phan Thị Ngọc Anh đã trúng cử vị trí thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2012-2017.

PHẦN IV – NỘI DUNG ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ kết quả biểu quyết và kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất những nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015;
2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát;
3. Thông qua việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty;
4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014 riêng lẻ và hợp nhất;
5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2014 và tạm ứng một phần cổ tức năm 2015;
6. Thông qua kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2015;
7. Thông qua thù lao, chi phí năm 2014 và kế hoạch thù lao, chi phí năm 2015 cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty;
8. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015;
9. Thông qua việc miễn nhiệm và đề cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát;
10. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty năm 2015;
11. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyết định các chủ trương liên quan đến việc đầu tư hoặc mua bán tài sản.
12. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu, trâu bò.

13. Thông qua kế hoạch mua vốn chủ sở hữu của Mass Noble Investments Limited.

Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015: Ông Nguyễn Tuyên – Thư ký Đại hội đọc toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 và xin ý kiến Đại hội; 100% cổ phần thống nhất toàn bộ nội dung được ghi nhận tại Biên bản và Nghị quyết dự thảo.

Ông Bùi Pháp. Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa đoàn, phát biểu bế mạc Đại hội.

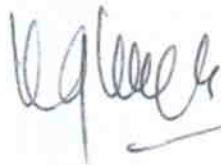
VI. XÁC NHẬN VÀ HIỆU LỰC

Đại hội xác nhận hiệu lực Biên bản, thống nhất đề nghị Ban Kiểm soát tiến hành ngay phiên họp Ban Kiểm soát để phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

Đại hội giao cho HĐQT căn cứ kết quả Đại hội ban hành Nghị quyết về các nội dung được quyết định tại Đại hội và ủy quyền cho bà Vũ Thị Hải, Trưởng Ban Tài chính Tập đoàn, người công bố thông tin của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai theo đúng quy định.r/

Đại hội kết thúc vào lúc 13 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Tuyên

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Bùi Pháp